

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX	1026.8	-2.2%
KLKL (triệu CP)	322.3	-53.8%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-0.9	

HNX-INDEX	122.6	-0.1%
KLKL (triệu CP)	149.7	-43.7%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-16.6	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1805	1,013.0	8100
VN30F1806	1,019.0	954
VN30F1809	1,044.0	577
VN30F1812	1,070.0	168

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1100.0	1050.0	1000.0
HNX-INDEX	135.0	120.0	110.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5, 6

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Các nhóm cổ phiếu tiếp tục suy giảm mạnh nhưng đã dần hình thành nền giá ngắn hạn khiến VN-Index vận động quanh vùng 1,020 điểm. Kết quả kinh doanh của nhóm cổ phiếu ngân hàng rất tốt nhưng dường như thị trường đã kỳ vọng quá cao để nhóm này rơi tự do mặc cho những thông tin tốt liên tục được công bố. Áp lực bán margin vẫn còn lớn khi thanh khoản chưa thực sự trở lại tại những cổ phiếu nóng trong thời gian qua như ở nhóm ngân hàng, chứng khoán và bất động sản. Mặc dù chỉ số VN-Index đã có phiên hồi phục ngay khi chạm ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,000 điểm nhưng giao dịch trong phiên vẫn còn rải rác và khối ngoại bán ròng mạnh tại cổ phiếu trụ dẫn đến tâm lý lo ngại cho nhà đầu tư trong nước. Chỉ số VN-Index cần thời gian để kiểm tra lại ngưỡng tâm lý 1,000 điểm.

Bộ trưởng bộ tài chính Mỹ Steve Mnuchin dẫn đầu phái đoàn Mỹ tới Bắc Kinh, họp với phía Trung Quốc trong hai ngày 3 và 4/5 để giải quyết căng thẳng thương mại song phương. Các hành động về phía Trung Quốc của Mỹ trong thời gian gần đây cho thấy nước này rất cứng rắn trong vấn đề căng thẳng thương mại với Trung Quốc và sẽ đi đến quyết định cuối cùng với những nhân vật cấp cao sang thăm gồm Bộ trưởng Tài chính Steve Mnuchin, Bộ trưởng Thương mại Wilbur Ross, Đại diện Thương mại Robert Lighthizer và Giám đốc Hội đồng Kinh tế Quốc gia Mỹ Larry Kudlow.

Tỷ giá VND/USD đang là mối lo ngại vì nếu tăng giá nhiều hơn so với trước, Việt Nam có thể đánh mất lợi thế xuất khẩu của mình cho các quốc gia khác và ảnh hưởng đến nền kinh tế chung. Điều này xuất phát từ nguồn vốn nước ngoài vào Việt Nam rất mạnh trong thời gian vừa qua cũng như thặng dư xuất khẩu trong 2 năm liên tiếp.

Bộ Tài chính đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 193 điều kiện kinh doanh trong 7 lĩnh vực: bảo hiểm, chứng khoán, giá, hải quan, kiểm toán, tài chính ngân hàng, thuế là tín hiệu tích cực cho nền kinh tế trong dài hạn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Đứng ngoài thị trường chờ lực cầu quay trở lại thị trường ở các cổ phiếu trụ nhóm ngân hàng, tài chính.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: tham gia theo từng phần nhỏ tài khoản khi thị trường vận động trong kênh hẹp ở các nhóm cổ phiếu trụ.

Danh mục đầu tư tuần tới: Chưa tham gia thị trường khi các cổ phiếu trụ chưa thực sự tạo đáy.

Kết quả danh mục tuần vừa qua

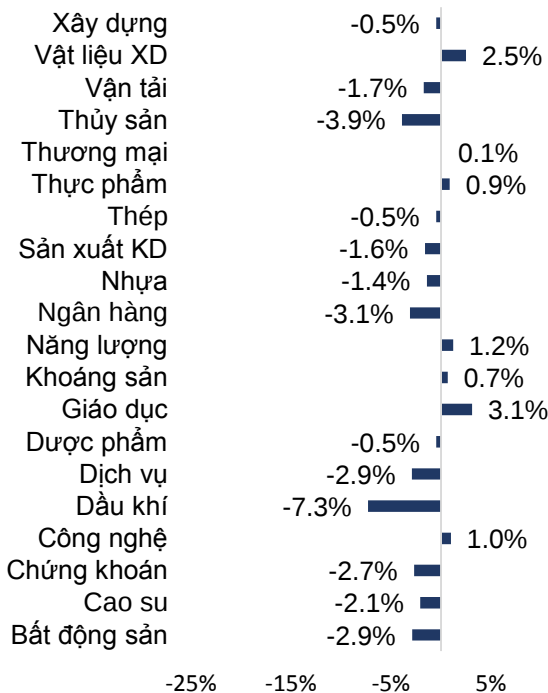
Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục giảm	-4.55%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục giảm	-1.09%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục giảm	-0.99%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Kết quả cuộc họp của chính phủ Mỹ - Trung Quốc xung quanh các vấn đề kinh tế tài chính đã căng thẳng trong thời gian vừa qua

Các hoạt động chuẩn bị cho niêm yết trên sàn của Vinhomes và Techcombank

Các biện pháp của NHNN về duy trì sự ổn định của VND so với USD trước những ảnh hưởng từ nguồn cung ngoại tệ tăng mạnh

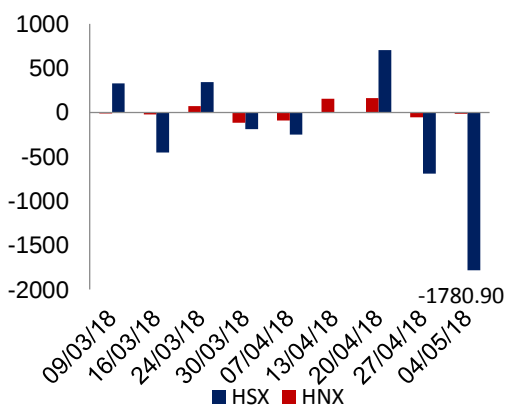
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Chỉ số VN-Index đã dừng đà giảm trong ngắn hạn khi chạm ngưỡng hỗ trợ 1,000 điểm nhưng thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp. Biên độ giao dịch trong phiên rất lớn trong những phiên chạm ngưỡng hỗ trợ nhưng thiếu thanh khoản đột biến để xác nhận đáy ngắn hạn. Lượng margin mắc kẹt còn cao và cần thời gian để trung hòa lại:

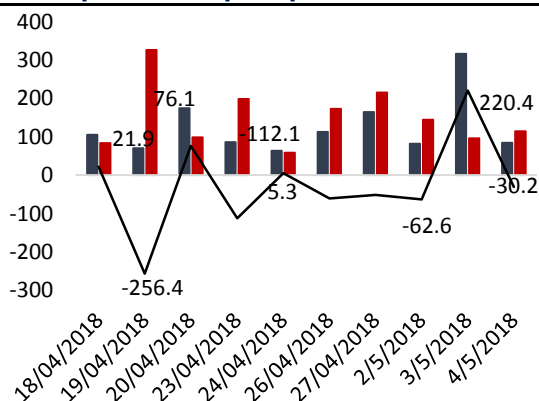
- Áp lực bán margin từ đỉnh xuống rất mạnh nhưng lực mua vẫn rất thấp dù có những phiên tạo đáy.
- Nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và bất động sản vẫn dẫn dắt tâm lý thị trường;
- Khối ngoại bán ròng mạnh tại các mã cổ phiếu trụ

Vận động ngành

Đà giảm của thị trường chậm lại với 7/20 ngành tăng điểm. Những ngành tăng bao gồm ngành Giáo dục với mức tăng 3.1% (DBD +0.0%, VNB +13.9%), VLXD với mức tăng 2.5% (VCS +8.5%, CVT +3.9%) và Năng lượng tăng 1.2% (PGD +6.7%, TBC +6.1%). Giảm mạnh nhất là ngành Dầu khí (GAS -12.1%, PVD -13.2%) là ngành giảm mạnh nhất -7.3% và giảm kế tiếp là ngành Thủy sản (VHC -7.1%, HVC -11.9%) với mức -3.9% và Ngân hàng -3.1% (BID -10.0%, CTG -2.7%). SmallCap tăng duy nhất +0.1%; LargeCap, VN30 và MidCap giảm lần lượt -1.4%, -1.7% và -2.7%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn. Họ tiếp tục bán ròng 1780.9 tỷ trên sàn HSX và bán ròng 16.58 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua 117 tỷ FRT, 79.3 tỷ FPT trong khi bán ròng 922.3 tỷ VIC và 361.6 tỷ VRE. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 365.8 tỷ và khối ngoại rút 1,961.5 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK mua ròng 127.6 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng mạnh cổ phiếu FPT 74.3 tỷ đồng và HPG 44.3 tỷ đồng.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	PLX	6.0%	1.7
2	SAB	2.8%	1.4
3	MBB	2.7%	0.5
4	TCH	12.7%	0.4
5	FPT	3.2%	0.3
6	VRE	1.0%	0.3
7	BHN	3.4%	0.3
8	ROS	2.3%	0.2
9	HPG	0.4%	0.1
10	PGD	6.7%	0.1
Tổng VN-Index			5.4 -23.5

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GAS	-12.1%	-9.4
2	BID	-10.0%	-4.5
3	NVL	-15.5%	-3.0
4	VJC	-5.4%	-1.6
5	VIC	-1.2%	-1.4
6	VCB	-1.7%	-1.3
7	BVH	-5.3%	-1.2
8	CTG	-2.7%	-1.1
9	VPB	-2.1%	-0.6
10	VNM	-0.5%	-0.5
Tổng VN-Index			-24.6 -23.5

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	FRT	117.1	#N/A
2	FPT	79.3	48.8%
3	MSN	38.6	32.3%
4	VNM	36.7	59.6%
5	VCI	23.9	39.4%
6	HCM	16.7	58.3%
7	HBC	16.0	23.6%
8	PVD	15.1	25.0%
9	PLX	12.7	12.1%
10	DHG	9.7	47.0%
Tổng		365.8	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-922.3	10.4%
2	VRE	-361.9	32.9%
3	VJC	-199.9	25.4%
4	HPG	-141.0	39.8%
5	VCB	-122.1	20.4%
6	GAS	-102.7	3.5%
7	HSG	-37.2	26.2%
8	BID	-30.0	2.7%
9	PAC	-24.7	31.4%
10	CII	-19.8	66.7%
Tổng		-1961.5	

VN-Index

Đồ thị tháng, tuần: Đồ thị tuần, VN-Index có tuần thứ 4 giảm điểm nhưng đã có sự hỗ trợ từ ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Mô hình “Three black crows” trong tuần trước báo hiệu sự đảo chiều và tuần này cho thấy xu hướng giảm vẫn tiếp tục. MACD đang giảm mạnh cùng với thanh khoản giảm sâu đang là những tín hiệu kém tích cực trong tuần.

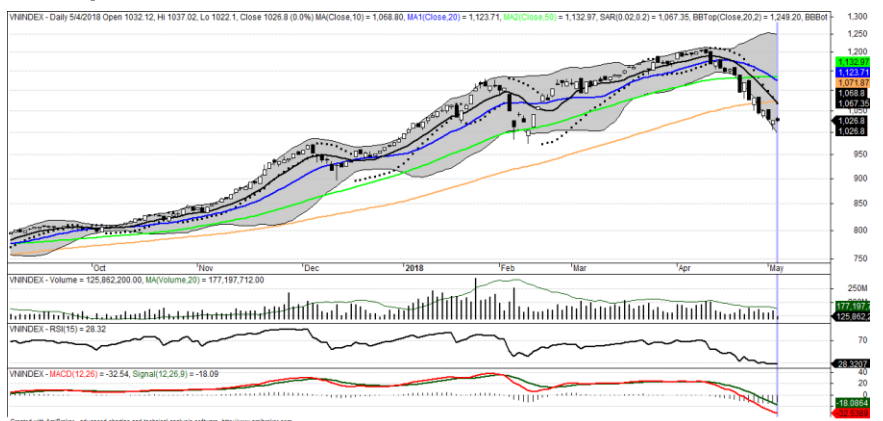
Đồ thị ngày: Đà giảm điểm chứng lại với cây nến hammer tại vùng hỗ trợ 1,000-1,050 điểm nhưng thanh khoản chưa cải thiện cho thấy lực cầu bất đáy vẫn yếu và dư địa giảm của chỉ số VN-Index vẫn còn. SMA(20) đã cắt SMA(50) từ trên xuống là tín hiệu kém tích cực trong

Một vài đặc điểm chú ý:

- Dư địa giảm điểm vẫn còn nhưng với tốc độ giảm chậm hơn;
- Thanh khoản vẫn rất thấp trong xu hướng giảm cho thấy dòng tiền lớn chưa tham gia bất đáy thị trường.

Nhận định: VN-Index đang trong xu hướng giảm ngắn hạn và tích lũy trung hạn. Thị trường cần những phiên thanh khoản tốt để hấp thụ lượng margin cao còn trên đỉnh.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô nước ngoài

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.6%
2	France (CAC)	0.8%
3	Germany (DAX)	2.0%
4	UK (FTSE)	0.5%
5	Japan (Nikkei)	0.9%
6	Phillippine (PCOMP)	-0.9%
7	Malaysia (KLCI)	-0.6%
8	Thailand (SET)	0.4%
9	Indonexia (JCI)	-2.0%
10	Singapore (STI)	-0.7%
11	VietNam (VN-Index)	-5.0%

Phương án ưu việt được Bộ GTVT lựa chọn là giảm phí đối với các xe đi qua tuyến tránh Cai Lậy. Không tiết lộ về thời gian thu phí sẽ kéo dài, tuy nhiên, Thứ trưởng Đông cho biết Bộ đã lượng hoá, quy đổi giá trị mỗi phương án thành thời gian thu phí bao nhiêu lâu.

• Thủ tướng đồng ý tiếp tục miễn visa cho công dân 5 nước châu Âu trong 3 năm. Hiện nay, mốc miễn thị thực cho 5 nước châu Âu tới 30/6/2018 là hết hiệu lực.

• Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh yêu cầu rà soát các dự án sử dụng vốn vay nước ngoài đã được phê duyệt nhưng chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để sớm triển khai, nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay.

• Hết tháng 4, chỉ số PMI (chỉ số Nhà quản trị mua hàng) Việt Nam đạt 52.7 điểm tăng 1,1 điểm so với tháng 3, theo báo cáo của Nikkei.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	22,763 VND
Tỷ giá VND/EUR	27,218 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,579 VND
Tỷ giá VND/JPG	20,896 VND

Thông tin vĩ mô trong nước

• FED đã quyết định giữ nguyên lãi suất chuẩn ở phạm vi 1.5% - 1.75%, nhưng thừa nhận rằng lạm phát đang dần gia tăng.

• Moscow chỉ 3.9 nghìn tỷ Rúp, tương đương 61 tỷ USD, cho quân sự trong năm ngoái, giảm 17% so với năm 2016 và là năm giảm đầu tiên kể từ năm 1998 do nền kinh tế có dấu hiệu suy yếu

• Lợi suất (yield) trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm, cuối cùng đã vượt mức 3%, cao nhất trong vòng hơn 4 năm.

• Theo Bloomberg, Từ năm 2008 tới 2018, Trung Quốc đã đầu tư ít nhất 318 tỷ USD thông qua hơn 1,000 thương vụ mua hoặc đầu tư vào các tài sản tại châu Âu.

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	68.6
Dầu Brent (USD)	73.8
Khí gas (USD/MMBtu)	2.7
Vàng giao ngay (USD/oz)	1311.8
Bạc (USD/t oz)	16.4
Đồng (USD/lb.)	305.2
Cao su (JPY/kg)	#N/A N/A
Bông (USD/lb.)	84.5

Thông tin các ngành hàng hóa

Ngành mặt hàng thiết yếu: hàng hóa ngày 4/5: Tăng giá đồng loạt do USD yếu và căng thẳng địa chính trị [Link](#)

Ngành Đường: Giá giảm sâu, mỗi cân đường mất 5.000 đồng [Link](#)

Ngành Thủy sản: Thủy sản kêu khó 'cát cánh' khi qua sân bay Tân Sơn Nhất [Link](#)

Ngành Dầu Khí: Nỗi lo Iran đẩy giá dầu tăng trở lại [Link](#)

Ngành VLXD: Canada chính thức áp thuế CBPG với ống nổi bằng đồng nhập khẩu từ Việt Nam [Link](#)

Ngành Thép: Giá sắt thép nhập khẩu tăng mạnh [Link](#)

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	1.55%	7.64%
1 tuần	1.70%	7.59%
2 tuần	1.93%	14.58%
1 tháng	2.10%	14.13%
2 tháng	2.28%	10.44%
3 tháng	2.77%	8.09%
6 tháng	3.40%	-1.16%
1 năm	4.40%	16.40%

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục giảm 4.5% trong khi VN-Index giảm 2.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.6	12.1	11.6	-4.5%	-0.4%	10.9	14.0
Trung bình						-4.5%	-0.4%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 1% trong khi VN-Index giảm 2.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	20.0	18.0	-10.0%	62.2%	16.1	Nắm giữ
2	CTI	29/09/2017	29.7	31.8	32.0	0.6%	7.7%	34.2	Nắm giữ
3	ACB	02/02/2018	37.7	42.4	43.6	2.8%	15.6%	47.0	Mua
5	VGC	06/2/2018	25.2	23.4	24.0	2.6%	-4.8%	32.5	Mua
Trung bình						-1.0%	20.2%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 1.1% trong khi VN-Index giảm 2.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.1	29.9	30.7	2.7%	134.4%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	53.8	54.0	0.4%	111.8%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	71.5	71.1	-0.6%	69.7%	76.0	90.0
5	PDR	03/02/2018	31.1	33.2	32.0	-3.6%	2.9%	27.0	40.0
6	GEX	06/04/2018	36.8	36.8	35.2	-4.3%	-4.3%	30.0	50.0
Trung bình						-1.1%	62.9%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tải báo cáo
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	14.3	-12.27%	#N/A	N/A	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	171.0	-8.56%	23.4	23.4	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	18.3	-10.98%	6.4	6.4	Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	58.8	-6.22%	10.3	10.3	Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	39.1	-25.38%	15.9	15.9	Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	30.7	-12.78%	13.3	13.3	Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	19.7	-23.35%	6.2	6.2	Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	22.6	-21.53%	23.1	23.1	Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	12.7	-13.6%	43.3	43.3	Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	30.5	3.9%	11.5	11.5	Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	15.0	0.0%	16.3	16.3	Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	34.2	-1.6%	165.4	165.4	Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	43.6	-6.8%	16.3	16.3	Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	33.9	-19.5%	6.6	6.6	Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	21.9	-20.0%	23.5	23.5	Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	18.0	0.0%	10.8	10.8	Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	54.0	-19.0%	9.7	9.7	Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	31.5	11.7%	10.4	10.4	Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	12.9	-16.8%	4.3	4.3	Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	37.8	10.2%	6.8	6.8	Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	59.0	36.9%	20.4	20.4	Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	17.2	6.8%	9.6	9.6	Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	134.5	-40.2%	6.6	6.6	Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	5.2	-35.6%	32.3	32.3	Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	126.0	-6.0%	6.7	6.7	Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	56.7	-22.3%	11.5	11.5	Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	24.0	23.1%	17.7	17.7	Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	24.0	47.2%	9.8	9.8	Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	40.2	-3.6%	9.0	9.0	Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	35.6	-6.8%	7.7	7.7	Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	17.3	8.5%	8.2	8.2	Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	20.2	-36.7%	3.3	3.3	Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	13.2	-12.3%	13.6	13.6	Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	8.5	-33.6%	28.7	28.7	Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	37.8	-28.7%	7.2	7.2	Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	33.0	11.9%	14.0	14.0	Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	65.4	51.4%	22.4	22.4	Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	9.0	5.9%	5.9	5.9	Click
Trung bình						-4.1%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

